TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2024/QĐST- HNGĐ	*C, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 31/2024/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Trung H, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Nguyễn Nhật T, sinh năm 2004. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Trung H với bà Nguyễn Nhật T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Trung H với bà Nguyễn Nhật T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Lê Nguyễn Như Đ, sinh 01/3/2022; khi ly hôn ông H và bà T tự nguyện thỏa thuận giao cháu Như Đ cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông H có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông Lê Trung H và bà Nguyễn Nhật T tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Như Đ mỗi tháng 3.000.000đồng (Ba triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi cháu Như Đ tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung;Về nợ chung phải thu, phải trả*: Ông Lê Trung H và bà Nguyễn Nhật T khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Ông Lê Trung H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001375, ngày 05 tháng 01 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà ông H phải chịu, do đó ông không phải nộp.

Bà Nguyễn Nhật T không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh